Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Người ký: CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 16.11.2026 08:52:04 +07:00

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2199/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án giáo dục quyền con người trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà giáo ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Đề án giáo dục quyền con người trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045" (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Giáo dục quyền con người là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng và quản lý thống nhất của Nhà nước; là bộ phận của giáo dục con người, giáo dục công dân, giáo dục gia đình, giáo dục pháp luật và phát triển văn hóa Việt Nam; góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

2. Giáo dục quyền con người phải quán triệt quan điểm lấy con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực phát triển đất nước; lấy việc "tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân" làm thước đo hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và quản trị quốc gia. Đồng thời, góp phần khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân và ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

3. Giáo dục quyền con người phải gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng văn hóa pháp luật; kết hợp chặt chẽ với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao năng lực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền.

4. Giáo dục quyền con người phải được triển khai thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt trong hệ thống giáo dục quốc dân, trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và toàn xã hội; chủ yếu theo phương thức tích hợp, lồng ghép phù hợp, gắn với phát triển phẩm chất, năng lực người học, xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, tôn trọng quyền con người; kết hợp giáo dục trực tiếp, giáo dục số và học tập suốt đời.

5. Giáo dục quyền con người phải bảo đảm tính khoa học, toàn diện, hiện đại, thực tiễn; dựa trên quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa nhân loại và các chuẩn mực quốc tế phù hợp với điều kiện phát triển, truyền thống lịch sử, văn hóa, lợi ích quốc gia - dân tộc và đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm, phẩm chất và năng lực tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong toàn hệ thống chính trị và toàn xã hội; nâng cao năng lực thực thi công vụ dựa trên quyền con người, đạo đức công vụ, trách nhiệm giải trình và văn hóa phục vụ Nhân dân.

b) Xây dựng nền giáo dục quyền con người hiện đại, đồng bộ, có tính hệ thống và hội nhập quốc tế; bảo đảm giáo dục quyền con người được thực hiện thường xuyên, phù hợp trong hệ thống giáo dục quốc dân, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và cộng đồng xã hội; góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

c) Phát huy vai trò của giáo dục quyền con người trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nâng cao ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, trách nhiệm công dân, củng cố niềm tin và đồng thuận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và khát vọng phát triển đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Đối với hệ thống giáo dục quốc dân

- 100% cơ sở giáo dục mầm non triển khai nội dung giáo dục quyền con người, quyền trẻ em bằng hình thức tích hợp, lồng ghép phù hợp với độ tuổi; chú trọng tình yêu thương, tôn trọng, bình đẳng, kỹ năng tự bảo vệ và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, không bạo lực.

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông triển khai nội dung giáo dục quyền con người phù hợp với cấp học và chương trình giáo dục; chú trọng quyền, nghĩa vụ công dân, kỹ năng sống, kỹ năng số, trách nhiệm xã hội và ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật; việc triển khai được thể hiện trong chương trình, kế hoạch hoặc hoạt động giáo dục và có minh chứng phù hợp.

- 100% cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, học viện, trường chính trị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và các trường thuộc lực lượng vũ trang triển khai giáo dục quyền con người bằng hình thức tích hợp, lồng ghép hoặc xây dựng học phần, môn học, chuyên đề phù hợp với ngành, lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng, quyền tự chủ của cơ sở giáo dục và yêu cầu thực tiễn; việc triển khai được thể hiện trong chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hoặc học phần, môn học, chuyên đề và có minh chứng phù hợp; không làm phát sinh chương trình mới, hay môn học riêng một cách cơ học.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục quyền con người; người học đạt yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực vận dụng phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo và nhóm đối tượng; kết quả được đánh giá bằng tiêu chí, chỉ số và minh chứng phù hợp.

- Bảo đảm khả năng tiếp cận bình đẳng với tri thức, tài liệu và học liệu về quyền con người; phát triển học liệu số dùng chung đồng thời duy trì tài liệu in, hình thức trực tiếp ở địa bàn còn hạn chế về hạ tầng; chú trọng định dạng dễ tiếp cận đối với người khuyết tật, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số và người học ở vùng sâu, vùng xa.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên, giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên, chuyên gia và cán bộ nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, giảng dạy, tổng kết thực tiễn và tư vấn chính sách về quyền con người.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về quyền con người, quyền công dân và phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người trong hoạch định, thực thi chính sách, quản trị nhà nước và thực hiện chức trách, nhiệm vụ; việc bồi dưỡng được tích hợp trong các chương trình hiện hành, không làm phát sinh chứng chỉ hoặc điều kiện mới.

- Bồi dưỡng kỹ năng tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người trong thực thi công vụ; kỹ năng giải trình, đối thoại, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị; truyền thông, xử lý tình huống và các vấn đề quyền con người trong môi trường thực và môi trường số, phù hợp với chức năng, vị trí việc làm.

- Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền; nâng cao kỹ năng truyền thông, đối thoại và xử lý các vấn đề xã hội liên quan đến quyền con người.

c) Đối với xã hội

- Nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức công dân và hiểu biết về quyền con người cho người dân, nhất là thanh niên, học sinh, sinh viên, công nhân, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực biên giới, hải đảo; người có tín ngưỡng, tôn giáo và các nhóm dễ bị tổn thương.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục quyền con người trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và mạng xã hội; phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và cộng đồng trong xây dựng văn hóa tôn trọng quyền con người.

- Từng bước hình thành môi trường văn hóa số lành mạnh, an toàn, tôn trọng quyền con người; nâng cao kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng thông tin an toàn, năng lực nhận diện thông tin sai lệch, tin giả và các hành vi xâm phạm quyền con người trên môi trường số.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

a) Đối với hệ thống giáo dục quốc dân

- Xây dựng nền giáo dục quyền con người hiện đại, chất lượng, hội nhập quốc tế, từng bước đạt trình độ tiên tiến trong khu vực trên cơ sở chất lượng nội dung, phương pháp giáo dục, đội ngũ, khả năng tiếp cận và hiệu quả giáo dục; bảo đảm giáo dục quyền con người trở thành nội dung xuyên suốt trong hệ thống giáo dục quốc dân và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Phát triển năng lực nghiên cứu, đào tạo, cung cấp tri thức và tư vấn chính sách về quyền con người ở trình độ cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

- Hình thành hệ sinh thái giáo dục quyền con người số theo hướng mở, kết nối, liên thông giữa chương trình, học liệu, nền tảng, dữ liệu và các chủ thể tham gia; tạo điều kiện để mọi người dân tiếp cận tri thức về quyền con người một cách thuận lợi, bình đẳng và hiệu quả, gắn với học tập suốt đời.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang có tư duy quản trị và thực thi công vụ dựa trên quyền con người; lấy việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm mục tiêu và thước đo hiệu quả trong hoạt động công vụ.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ trong xây dựng, thực thi chính sách, đối thoại, truyền thông và xử lý các vấn đề liên quan đến dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo và an sinh xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hình thành đội ngũ chuyên gia, giảng viên, báo cáo viên và cán bộ nghiên cứu có trình độ cao về quyền con người, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

c) Đối với xã hội

- Hình thành văn hóa tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong toàn xã hội; xây dựng môi trường xã hội dân chủ, kỷ cương, an toàn, nhân văn và phát triển bền vững.

- Mọi người dân có ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, trách nhiệm xã hội, đạo đức công dân và năng lực thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Xây dựng môi trường số lành mạnh, an toàn, tôn trọng quyền con người; nâng cao năng lực của xã hội trong nhận diện, đấu tranh với thông tin sai trái, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền; củng cố niềm tin, đồng thuận xã hội, khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng thực hiện Đề án

a) Trẻ em, học sinh, sinh viên, học viên và người học trong hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề

nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên, học viện, trường chính trị và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang; đội ngũ làm công tác tuyên giáo, báo chí, truyền thông, tư pháp, thanh tra, tòa án, viện kiểm sát; luật sư, trợ giúp viên pháp lý, tư vấn viên pháp luật, Hội thẩm nhân dân, Hòa giải viên tại Tòa án và các chủ thể có liên quan trực tiếp đến tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người.

c) Doanh nhân, người lao động, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp và các tầng lớp Nhân dân.

d) Đồng bào dân tộc thiểu số; người dân sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực biên giới, hải đảo; người có tín ngưỡng, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành; người đang chấp hành án phạt tù, người đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính; các nhóm dễ bị tổn thương và các đối tượng cần ưu tiên trong tiếp cận giáo dục quyền con người.

đ) Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và các nhóm đối tượng khác phù hợp với mục tiêu, phạm vi của Đề án.

2. Phạm vi thực hiện Đề án

Đề án được triển khai thống nhất trên phạm vi toàn quốc; thực hiện đồng bộ trong hệ thống giáo dục quốc dân, các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang và cộng đồng xã hội.

Việc triển khai Đề án tập trung theo 03 nhóm nhiệm vụ trọng tâm: (i) giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân; (ii) đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; (iii) truyền thông, phổ biến kiến thức và giáo dục quyền con người trong xã hội và trên môi trường số.

3. Thời gian thực hiện Đề án

a) Giai đoạn 2026 - 2030: Tập trung hoàn thiện thể chế, chương trình, tài liệu, đội ngũ và triển khai đồng bộ giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân và toàn xã hội.

b) Giai đoạn 2031 - 2045: Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiện đại hóa giáo dục quyền con người; hoàn thiện hệ sinh thái giáo dục quyền con người, phát triển văn hóa tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, xã hội thượng tôn Hiến pháp và pháp luật.

IV. NỘI DUNG GIÁO DỤC

1. Giai đoạn 2026 - 2030

a) Chuyên đề, chủ đề giáo dục quyền con người

Nội dung giáo dục quyền con người được xây dựng trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên và các chuẩn mực quốc tế phù hợp với điều kiện lịch sử, văn hóa - xã hội và thực tiễn Việt Nam; tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

- Những vấn đề lý luận cơ bản về quyền con người, quyền công dân; giá trị và phát huy vai trò, giá trị quyền con người phục vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền con người, quyền công dân; chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

- Các điều ước quốc tế cơ bản về quyền con người mà Việt Nam là thành viên; cơ chế thực hiện, giám sát điều ước; các cơ chế của Liên hợp quốc về quyền con người mà Việt Nam tham gia; các chuẩn mực quốc tế phù hợp.

- Nội dung các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; quyền được giáo dục, chăm sóc sức khỏe, hưởng thụ và sáng tạo văn hóa; quyền của trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và quyền của các nhóm dễ bị tổn thương.

- Quyền con người trong các lĩnh vực mới như chuyển đổi số, dữ liệu cá nhân, trí tuệ nhân tạo, an ninh mạng, kinh tế nền tảng và các hình thức làm việc linh hoạt, an toàn lao động số, môi trường, biến đổi khí hậu, chuyển dịch năng lượng, kinh doanh có trách nhiệm, di cư, y tế và phát triển bền vững.

- Thành tựu, kinh nghiệm, khó khăn, thách thức và các điểm nghẽn về thể chế, chính sách và tổ chức thực hiện trong việc tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân; quá trình phát triển lý luận và thực tiễn về quyền con người xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- Kỹ năng thực hiện, thúc đẩy và bảo vệ quyền con người; sử dụng pháp luật và các cơ chế bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

- Kỹ năng tiếp cận, kiểm chứng và sử dụng thông tin; nhận diện, phân tích và phản bác thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền, phù hợp với cấp học, độ tuổi và nhóm đối tượng.

- Ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội, đạo đức và văn hóa tôn trọng phẩm giá con người.

b) Định hướng triển khai theo cấp học, trình độ đào tạo và nhóm đối tượng

- Giáo dục mầm non: Lồng ghép quyền trẻ em và các giá trị yêu thương, tôn trọng, sẻ chia, bình đẳng, đoàn kết; chú trọng kỹ năng tự bảo vệ, ứng xử an toàn và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, không bạo lực; tổ chức chủ yếu thông qua vui chơi, trải nghiệm và hoạt động phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi.

- Giáo dục phổ thông: Tích hợp nội dung quyền con người trong môn học và hoạt động giáo dục phù hợp; bảo đảm yêu cầu cần đạt của chương trình hiện hành, chú trọng giáo dục quyền, nghĩa vụ công dân, kỹ năng sống, kỹ năng số, tôn trọng sự khác biệt và ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

- Giáo dục nghề nghiệp: Tích hợp nội dung quyền con người gắn với đạo đức nghề nghiệp, quyền lao động, an toàn, vệ sinh lao động, an toàn lao động số, quyền trong kinh tế nền tảng và các hình thức làm việc linh hoạt, trách nhiệm xã hội và pháp luật chuyên ngành.

- Giáo dục đại học: Căn cứ Khung nội dung giáo dục quyền con người, chuẩn đầu ra, đặc thù ngành, lĩnh vực đào tạo và quyền tự chủ theo quy định của pháp luật, các cơ sở giáo dục đại học chủ động tích hợp, lồng ghép nội dung quyền con người trong chương trình đào tạo nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng và ý thức tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người. Đối với các ngành, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người như pháp luật, hành chính, tư pháp, kiểm sát, tòa án, an ninh, quốc phòng, quan hệ quốc tế, khoa học chính trị, khoa học xã hội, khoa học giáo dục, báo chí, truyền thông, y tế, công tác xã hội, kinh tế, quản lý nhà nước, môi trường, công nghệ thông tin và các ngành, lĩnh vực có liên quan khác, các cơ sở giáo dục đại học bố trí nội dung giáo dục quyền con người thông qua môn học, học phần hoặc chuyên đề phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra và đặc thù đào tạo; bảo đảm quyền tự chủ của cơ sở giáo dục đại học, không quy định một chương trình khung bắt buộc áp dụng thống nhất cho tất cả các cơ sở giáo dục đại học.

- Đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ: Tổ chức đào tạo chuyên sâu về lý luận, pháp luật, chính sách và thực tiễn quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa; phương pháp nghiên cứu khoa học, phân tích, dự báo và tư vấn chính sách;

áp dụng cách tiếp cận dựa trên quyền con người trong hoạch định, xây dựng, thực thi, giám sát và đánh giá chính sách, pháp luật và quản trị phát triển.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang: Tích hợp nội dung quyền con người, quyền công dân và phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hiện hành theo vị trí việc làm, chức danh, lĩnh vực công tác và yêu cầu thực thi công vụ; không làm phát sinh chương trình, chứng chỉ riêng không cần thiết.

- Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội, nghề nghiệp và cộng đồng: Lồng ghép nội dung quyền con người trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động quần chúng và sinh hoạt cộng đồng.

2. Giai đoạn 2031 - 2045

Tiếp tục cập nhật, hiện đại hóa và chuyên sâu hóa các nội dung giáo dục quyền con người, đồng thời phát triển và hoàn thiện cơ sở lý luận, thực tiễn về quyền con người xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, tập trung vào:

- Các thành tựu mới về lý luận, pháp luật và thực tiễn quốc tế và Việt Nam về quyền con người.

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển và hoàn thiện lý luận về quyền con người xã hội chủ nghĩa; làm rõ đặc trưng, giá trị, nội dung và cơ chế thực hiện trong điều kiện xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Quyền con người trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quản trị quốc gia hiện đại, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình.

- Quyền con người trong các lĩnh vực công nghệ mới, kinh tế số, xã hội số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, y tế, môi trường và phát triển bền vững.

- Quyền con người trong kinh doanh, thương mại, đầu tư, quản trị doanh nghiệp và hội nhập quốc tế.

- Kỹ năng nghiên cứu, dự báo, đối thoại, đàm phán, truyền thông và hợp tác quốc tế về quyền con người.

- Văn hóa tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người; trách nhiệm xã hội, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp và ý thức công dân toàn cầu.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách về giáo dục quyền con người

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến giáo dục quyền con người, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy định của Hiến pháp, pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Rà soát, hoàn thiện Khung nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân; xác định nội dung cốt lõi, mức độ tích hợp tối thiểu, yêu cầu cần đạt đối với giáo dục mầm non, phổ thông và chuẩn đầu ra hoặc định hướng chuẩn đầu ra phù hợp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; định kỳ cập nhật theo yêu cầu thực tiễn.

- Rà soát việc tích hợp nội dung quyền con người trong chương trình đào tạo giáo viên và yêu cầu năng lực có liên quan trong chuẩn nghề nghiệp nhà giáo theo thẩm quyền, bảo đảm tính bền vững của việc triển khai Đề án.

- Phát triển tài liệu, học liệu số, công cụ và tiêu chí đánh giá phù hợp trên cơ sở kế thừa, rà soát, cập nhật, hiện đại hóa và số hóa các sản phẩm đã có; bảo đảm kết nối, chia sẻ, tránh trùng lặp giữa các cơ quan, cơ sở giáo dục.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, xác định rõ cơ quan chủ trì, trách nhiệm phối hợp; tăng cường chia sẻ dữ liệu, học liệu, kiểm tra, giám sát; huy động nguồn lực xã hội và hợp tác quốc tế theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục quyền con người

a) Trong giáo dục mầm non

- Lồng ghép giáo dục các giá trị nền tảng như yêu thương, tôn trọng, sẻ chia, đoàn kết, bình đẳng, không phân biệt đối xử và tôn trọng sự khác biệt trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Giáo dục quyền và bổn phận của trẻ em phù hợp với lứa tuổi; kỹ năng tự bảo vệ, ứng xử an toàn, tôn trọng bản thân, gia đình, bạn bè và cộng đồng.

- Tăng cường các phương pháp giáo dục thông qua trò chơi, kể chuyện, trải nghiệm, hoạt động nghệ thuật và tương tác nhằm hình thành những giá trị và hành vi tích cực ngay từ giai đoạn đầu đời.

b) Trong giáo dục phổ thông

- Tích hợp giáo dục quyền con người trong các môn học phù hợp và hoạt động giáo dục; chú trọng giáo dục về quyền, nghĩa vụ công dân, bình đẳng, tôn trọng sự khác biệt, trách nhiệm xã hội và ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng số, đạo đức công dân, văn hóa ứng xử trên không gian mạng, kỹ năng nhận diện thông tin sai trái, xấu độc và các hành vi xâm phạm quyền con người.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm, tăng cường trải nghiệm, thảo luận tình huống, hoạt động ngoại khóa và giáo dục kỹ năng thực hành.

c) Trong giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp

- Căn cứ quyền tự chủ và đặc thù ngành, lĩnh vực, cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp chủ động tích hợp, lồng ghép hoặc tổ chức môn học, học phần, chuyên đề về quyền con người phù hợp; không phát sinh chương trình khung bắt buộc ngoài quy định của pháp luật.

- Khuyến khích nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở dữ liệu, công bố học thuật và tổng kết thực tiễn về quyền con người; gắn nghiên cứu với yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở nghiên cứu, tổ chức quốc tế và các đối tác phù hợp trong đào tạo, nghiên cứu, thực hành và chuyển giao tri thức về quyền con người.

- Đa dạng hóa phương pháp giáo dục quyền con người thông qua phiên tòa giả định (moot court), mô phỏng tình huống quyền con người, nghiên cứu tình huống, học tập phục vụ cộng đồng và học tập dựa vào cộng đồng, phù hợp với đặc thù ngành, lĩnh vực và trình độ đào tạo.

d) Trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

- Rà soát, cập nhật và tích hợp nội dung quyền con người, quyền công dân và phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hiện hành theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu thực thi công vụ; không làm phát sinh chương trình, chứng chỉ hoặc điều kiện trong quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng và đánh giá cán bộ.

- Tăng cường đào tạo kỹ năng tiếp cận dựa trên quyền con người trong xây dựng chính sách, quản trị công, thực thi công vụ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vấn đề xã hội phát sinh.

- Chú trọng bồi dưỡng năng lực truyền thông, đối thoại, phản biện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục quyền con người

- Phát triển nền tảng số, kho học liệu và cơ sở dữ liệu về giáo dục quyền con người theo hướng kết nối, tích hợp, liên thông với hệ thống quản lý học tập, dữ liệu hiện có của bộ, ngành, cơ sở giáo dục; ưu tiên dùng chung, không yêu cầu xây dựng lại hoặc nhập liệu song song.

- Phát triển thư viện số, học liệu mở, bài giảng điện tử và hệ thống đào tạo trực tuyến phục vụ học tập suốt đời; đồng thời chuẩn bị học liệu, tài liệu in và hình thức trực tiếp đối với địa bàn chưa bảo đảm hạ tầng số. Học liệu cần từng bước đáp ứng yêu cầu tiếp cận đối với người khuyết tật, gồm chữ nổi Braille, ngôn ngữ ký hiệu, phụ đề, mô tả âm thanh và khả năng tiếp cận số phù hợp.

- Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng phù hợp trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây và công nghệ mới trong giáo dục quyền con người; việc hướng dẫn ứng dụng trong dạy học, kiểm tra, đánh giá thực hiện theo chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành.

- Bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và bản quyền trong xây dựng, quản lý, khai thác nền tảng số, cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin phục vụ Đề án.

4. Xây dựng đội ngũ giảng viên, chuyên gia và cơ sở nghiên cứu

- Xây dựng đội ngũ giảng viên, giáo viên, báo cáo viên, chuyên gia và cán bộ nghiên cứu có trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, năng lực thực tiễn và khả năng hội nhập quốc tế về quyền con người.

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia quốc gia; hình thành, phát triển nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu trẻ xuất sắc, đội ngũ chuyên gia và các cơ sở nghiên cứu, đào tạo chất lượng cao về con người và quyền con người ở các trường đại học, cơ sở giáo dục.

- Có cơ chế thu hút chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học, cán bộ thực tiễn và đội ngũ nghiên cứu trẻ tham gia giảng dạy, nghiên cứu và tư vấn chính sách về quyền con người.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu, trao đổi học thuật, chia sẻ kinh nghiệm và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về quyền con người.

5. Tăng cường truyền thông và phổ biến kiến thức quyền con người

- Đẩy mạnh truyền thông chính sách, phổ biến kiến thức pháp luật và quyền con người trên báo chí, phát thanh, truyền hình, nền tảng số và mạng xã hội theo

hướng thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng; phối hợp, lồng ghép với các chương trình, đề án truyền thông về quyền con người đã được phê duyệt.

- Xây dựng các chương trình truyền hình, chuyên trang, chuyên mục, nền tảng số và sản phẩm truyền thông sáng tạo về quyền con người; khuyến khích ứng dụng công nghệ mới, truyền thông đa phương tiện và truyền thông tương tác.

- Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và cộng đồng trong xây dựng văn hóa tôn trọng quyền con người, trách nhiệm xã hội và ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

- Chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền; nâng cao năng lực nhận diện, sàng lọc, đánh giá thông tin và sức đề kháng của xã hội trước các thông tin sai lệch, luận điệu xuyên tạc, chống phá trên không gian mạng.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế

- Mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và chuyên gia nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục quyền con người.

- Chủ động tham gia các diễn đàn, mạng lưới, cơ chế đối thoại và chương trình hợp tác quốc tế về giáo dục quyền con người; thúc đẩy sáng kiến phù hợp, tăng cường thông tin đối ngoại và lồng ghép kết quả giáo dục quyền con người trong hoạt động đối ngoại, đối thoại và báo cáo quốc gia theo các điều ước quốc tế.

- Tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm, mô hình và chuẩn mực quốc tế phù hợp với điều kiện Việt Nam, bảo đảm độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc; hoạt động hợp tác, đối tác, nội dung, tài liệu và nguồn lực nước ngoài phải được quản lý, thẩm định theo quy định của pháp luật về đối ngoại, an ninh và tài chính.

- Tăng cường đối thoại, trao đổi học thuật và hợp tác nghiên cứu về các vấn đề mới của quyền con người như chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, biến đổi khí hậu, kinh doanh và phát triển bền vững.

7. Gắn giáo dục, đào tạo với nghiên cứu khoa học và hoàn thiện hệ thống lý luận về quyền con người

- Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, phát triển và hoàn thiện hệ thống luận cứ khoa học về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa và giáo dục quyền con người phù hợp với thực tiễn phát triển đất nước.

- Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của bộ, ngành, địa phương gắn với mục tiêu của Đề án; ưu tiên lồng ghép vào các chương trình

khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hiện có để tránh trùng lặp, tiết kiệm nguồn lực.

- Gắn kết giữa kết quả nghiên cứu với việc xây dựng, cập nhật chương trình, giáo trình, tài liệu, học liệu; phục vụ tham mưu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật và nâng cao chất lượng giáo dục quyền con người.

- Khuyến khích các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với cơ sở nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng để đặt hàng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, khảo sát, đánh giá, tham vấn chính sách và xây dựng mô hình phục vụ triển khai Đề án.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá

- Xây dựng cơ chế theo dõi, bộ chỉ số hoặc tiêu chí đánh giá phù hợp; xác định rõ tiêu chí và minh chứng đối với các chỉ tiêu "triển khai", "được tiếp cận", "được đào tạo, bồi dưỡng", đồng thời đánh giá mức độ cải thiện kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực vận dụng. Tổ chức sơ kết giữa kỳ, tổng kết giai đoạn 2026 - 2030 và định kỳ rà soát trong giai đoạn 2031 - 2045 để kịp thời điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và nguồn lực.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án

a) Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Huy động, tiếp nhận và sử dụng các nguồn tài trợ, viện trợ, hỗ trợ kỹ thuật, hợp tác quốc tế, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

c) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án được ưu tiên lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tận dụng cơ sở vật chất, nền tảng, học liệu và nguồn lực hiện có; hạn chế phát sinh nhiệm vụ chi mới, tránh trùng lặp, lãng phí.

2. Quản lý và sử dụng kinh phí

a) Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng mục đích và đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự toán, tổng hợp kinh phí thực hiện Đề án trong dự toán ngân

sách hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

- Làm cơ quan thường trực, đầu mối điều phối chung việc thực hiện Đề án; hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp thông tin, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và đánh giá trên phạm vi toàn quốc; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những khó khăn, vướng mắc hoặc trường hợp triển khai chậm, hình thức. Việc thực hiện vai trò thường trực không thay thế chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực của các bộ, cơ quan.

- Chủ trì nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, phát triển luận cứ khoa học về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa và giáo dục quyền con người; phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ có liên quan lồng ghép, triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp; thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào xây dựng chính sách, giáo dục, đào tạo và quản trị quốc gia.

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất chủ trương, chính sách, chiến lược, chương trình, đề án quốc gia về giáo dục quyền con người; cung cấp cơ sở khoa học, luận cứ lý luận và thực tiễn phục vụ việc hoạch định đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền con người.

- Chủ trì nghiên cứu cơ sở lý luận, định hướng chuyên môn về giáo dục quyền con người trong hệ thống chính trị và toàn xã hội; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, thẩm định, cập nhật Khung nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân, bảo đảm tính khoa học, thống nhất và phù hợp với pháp luật Việt Nam, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Chủ trì xây dựng, cập nhật tài liệu dùng chung, học liệu số và hệ thống tri thức số phục vụ hệ thống chính trị, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan phát triển kho học liệu, cơ sở dữ liệu, nền tảng học tập theo hướng kết nối, chia sẻ, tận dụng hệ thống hiện có.

- Chủ trì biên soạn, rà soát, cập nhật, hiện đại hóa và số hóa giáo trình, tài liệu chuyên môn về quyền con người thuộc phạm vi Học viện; phối hợp, hỗ trợ các bộ, ngành, cơ sở đào tạo xây dựng tài liệu phù hợp với chức năng, đối tượng và nhu cầu thực tiễn.

- Chủ trì đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nguồn, báo cáo viên, chuyên gia, cán bộ nghiên cứu nòng cốt thuộc hệ thống chính trị; phối hợp với Bộ Giáo

dục và Đào tạo, các bộ, ngành trong bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên theo phạm vi quản lý.

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức hội thảo khoa học, diễn đàn học thuật, nghiên cứu so sánh và hợp tác quốc tế về giáo dục quyền con người; phối hợp với Bộ Ngoại giao đối với hoạt động có yếu tố đối ngoại, bảo đảm thống nhất quản lý hoạt động đối ngoại và tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm, chuyên gia quốc tế.

- Chủ trì xây dựng hệ thống theo dõi, bộ tiêu chí, biểu mẫu và chế độ báo cáo thống nhất; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả triển khai; định kỳ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đề xuất kiến nghị giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, tổ chức thực hiện Đề án.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì rà soát các quy định của pháp luật về giáo dục có liên quan đến giáo dục quyền con người; đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách theo thẩm quyền.

- Chủ trì rà soát, hoàn thiện và ban hành theo thẩm quyền Khung nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân; xác định nội dung cốt lõi, mức độ tích hợp tối thiểu, yêu cầu cần đạt, chuẩn đầu ra hoặc định hướng chuẩn đầu ra phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo và nhóm đối tượng người học; định kỳ rà soát, cập nhật.

- Chỉ đạo thực hiện giáo dục quyền con người chủ yếu bằng phương thức tích hợp, lồng ghép trong giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học; bảo đảm phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, ngành học, quyền tự chủ của cơ sở giáo dục và không làm phát sinh môn học riêng không cần thiết. Đối với một số ngành, lĩnh vực đào tạo có yêu cầu chuyên sâu và gắn trực tiếp với việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, có văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức thành môn học, học phần hoặc chuyên đề phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra và đặc thù đào tạo; không áp đặt một chương trình khung bắt buộc thống nhất.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật, hiện đại hóa và số hóa chương trình, giáo trình, tài liệu, học liệu; phát triển tài nguyên giáo dục mở và kết nối, chia sẻ với kho học liệu dùng chung; chỉ đạo các cơ sở đào tạo luật và cơ sở có liên quan tham gia đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ chuyên gia pháp luật về quyền con người.

- Chủ trì đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, giảng viên, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng và ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cốt cán trước khi triển khai đại trà; phối hợp với Học viện Chính trị quốc

gia Hồ Chí Minh về nội dung chuyên môn quyền con người; nghiên cứu lồng ghép nội dung phù hợp vào chương trình đào tạo giáo viên và yêu cầu năng lực nghề nghiệp theo thẩm quyền.

- Tăng cường giáo dục đạo đức công dân, kỹ năng số, trách nhiệm xã hội, văn hóa ứng xử và ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và công nghệ mới trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục quyền con người.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng triển khai giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Bộ Công an

- Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người vào các học phần, môn học thuộc chương trình đào tạo trình độ trung cấp, đại học và các chương trình bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục Công an nhân dân, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và đặc thù từng ngành, chuyên ngành.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành Công an, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn.

- Nâng cao năng lực thực thi pháp luật dựa trên quyền con người; chú trọng trách nhiệm giải trình; chủ trì theo thẩm quyền hướng dẫn, bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và bảo đảm quyền con người trong hoạt động quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và trên môi trường số.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; thông tin về vai trò, trách nhiệm, thành tựu của lực lượng Công an nhân dân trong bảo vệ quyền con người; nâng cao kỹ năng phòng, chống tội phạm, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền con người trong môi trường số cho Nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan đấu tranh, ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật các hoạt động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; kịp thời phát hiện, xử lý thông tin sai trái, xuyên tạc về quyền con người trên không gian mạng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo kết quả triển khai giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục, đơn vị thuộc lực lượng Công an nhân dân theo quy định.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổ chức hội thảo khoa học về bảo đảm quyền con người, quyền công dân gắn với bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, thông tin đối ngoại, trao đổi kinh nghiệm với các nước, đối tác quốc tế về bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người cho lực lượng thực thi pháp luật.

4. Bộ Quốc phòng

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, nhà trường thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam rà soát, cập nhật, tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đào tạo và đặc thù từng đối tượng, chuyên ngành.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về quyền con người cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn.

- Nâng cao năng lực thực thi công vụ, nhiệm vụ quốc phòng dựa trên cách tiếp cận quyền con người; tăng cường giáo dục trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia và quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật quốc tế, luật nhân đạo quốc tế, luật biển quốc tế và quyền con người cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ; phục vụ hoạt động hợp tác quốc phòng quốc tế và tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ", truyền thống nhân văn của Quân đội nhân dân Việt Nam, chủ trương, chính sách và thành tựu của Việt Nam trong tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

- Phối hợp đấu tranh, ngăn chặn hoạt động lợi dụng dân chủ, nhân quyền; chủ động nhận diện, xử lý thông tin sai trái, xuyên tạc về quyền con người trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả triển khai giáo dục quyền con người trong Quân đội nhân dân Việt Nam theo quy định.

5. Bộ Tư pháp

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền rà soát hệ thống pháp luật có liên quan về giáo dục quyền con người; đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật và kiến nghị giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách về giáo dục quyền con người theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với quyền con người xã hội chủ nghĩa; xây dựng các chương trình truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật dễ tiếp cận với người dân.

- Xây dựng tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người; hướng dẫn địa phương triển khai hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về quyền con người cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, trợ giúp viên pháp lý, luật sư, tư vấn viên pháp luật và các chức danh tư pháp, đối tượng có liên quan.

- Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người trong các chương trình, đề án có liên quan; ưu tiên đồng bào dân tộc thiểu số, người dân sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực biên giới, hải đảo, các nhóm dễ bị tổn thương và đối tượng cần ưu tiên trong tiếp cận giáo dục quyền con người.

- Phối hợp nghiên cứu, đánh giá mức độ nhận thức pháp luật và quyền con người của người dân; tham gia xây dựng cơ chế theo dõi, đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người.

- Tham gia theo dõi, đánh giá việc thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến giáo dục quyền con người thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai các cam kết quốc tế về giáo dục quyền con người.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học, phát triển

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ giáo dục quyền con người, bảo đảm, bảo vệ quyền con người trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

- Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh lồng ghép, triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia về con người, quyền con người, giáo dục quyền con người; thúc đẩy ứng dụng kết quả nghiên cứu vào xây dựng chính sách, đào tạo, giáo dục và quản trị quốc gia.

- Chủ trì xây dựng và hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia đối với hạ tầng số, nền tảng số, kiến trúc dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo; thúc đẩy ứng dụng các giải pháp đổi mới sáng tạo phục vụ triển khai Đề án và khả năng kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu.

- Chủ trì nghiên cứu, phát triển các công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, công nghệ số và công nghệ mới phục vụ quản lý hoạt động giáo dục quyền con người và phổ biến tri thức về quyền con người; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong ứng dụng vào dạy học, kiểm tra, đánh giá.

- Phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan liên quan bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư trong xây dựng, quản lý, khai thác nền tảng số, cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin phục vụ Đề án theo quy định của pháp luật.

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế, chuyển giao công nghệ, huy động nguồn lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ nghiên cứu, đào tạo và giáo dục quyền con người.

7. Bộ Nội vụ

- Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh rà soát, cập nhật, tích hợp nội dung phù hợp về quyền con người, quyền công dân và phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người trong các chương trình bồi dưỡng công chức theo quy định; bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, chức trách, nhiệm vụ và vị trí việc làm, không làm phát sinh chương trình, chứng chỉ hoặc điều kiện mới ngoài quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đưa nội dung quyền con người vào chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, cấp sở và tương đương, cấp vụ và tương đương theo quy định về quản lý chương trình bồi dưỡng công chức.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, lồng ghép yêu cầu tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức với cải

cách hành chính, xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công vụ, trách nhiệm giải trình và chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Phối hợp theo dõi, đánh giá việc thực hiện các nội dung của Đề án liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng công chức, cải cách hành chính, xây dựng nền công vụ và nâng cao chất lượng thực thi công vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Bộ Ngoại giao

- Chủ trì tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo triển khai thực hiện; theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về quyền con người trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, tuyên truyền và nâng cao nhận thức xã hội về quyền con người, nhất là các khuyến nghị được Việt Nam chấp thuận trong khuôn khổ Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR).

- Tăng cường tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, chính sách và thành tựu của Việt Nam trong bảo đảm, thúc đẩy quyền con người; lồng ghép kết quả giáo dục quyền con người trong hoạt động đối ngoại, đối thoại nhân quyền và báo cáo quốc gia phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp tham gia các cơ chế đối thoại, hợp tác quốc tế về quyền con người; thúc đẩy sáng kiến phù hợp tại các cơ chế đa phương; tổ chức trao đổi học thuật, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế và phối hợp các hoạt động khảo sát, hội thảo, mạng lưới chuyên gia có yếu tố nước ngoài.

- Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam trên các diễn đàn quốc tế và nền tảng truyền thông quốc tế.

9. Bộ Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người, quyền bình đẳng giữa các dân tộc và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho đồng bào dân tộc thiểu số, người có tín ngưỡng, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành; chú trọng quyền theo hoặc không theo tôn giáo, quyền sinh hoạt tôn giáo và bình đẳng giữa các tôn giáo theo quy định của pháp luật; xây dựng tài liệu phù hợp với đặc điểm văn hóa, ngôn ngữ và điều kiện tiếp cận.

- Lồng ghép giáo dục quyền con người, quyền bình đẳng giữa các dân tộc và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo trong các chương trình, chính sách, đề án thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng tài liệu và theo dõi, đánh giá việc thực hiện Đề án trong phạm vi công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo và các chính sách, chương trình, đề án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; phối hợp với

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan đối với nhiệm vụ chung.

- Phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và các tổ chức tôn giáo trong tuyên truyền, giáo dục quyền con người, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phối hợp đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc, lợi dụng vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền; định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.

10. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người thông qua báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, thông tin cơ sở, các thiết chế văn hóa; phối hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người với Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam và các chương trình liên quan.

- Lồng ghép giáo dục về quyền hưởng thụ và sáng tạo văn hóa, quyền tham gia đời sống văn hóa, tiếp cận thiết chế văn hóa, bảo tồn và phát huy di sản; thúc đẩy khả năng tiếp cận bình đẳng, an toàn đối với hoạt động thể thao và du lịch, nhất là đối với trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng và các thiết chế văn hóa trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, an toàn và tôn trọng quyền con người.

- Chủ trì, phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông về quyền con người đối với cán bộ, công chức, viên chức, phóng viên, biên tập viên và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ hoặc theo phân công của cấp có thẩm quyền; khuyến khích sáng tạo sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, truyền thông phù hợp dựa trên cách tiếp cận quyền con người.

- Tăng cường thông tin đối ngoại, quảng bá thành tựu của Việt Nam về quyền con người; phối hợp đấu tranh, xử lý thông tin sai trái, xuyên tạc và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

11. Bộ Y tế

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý có đào tạo nhân lực y tế lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra và đặc thù từng ngành, nghề đào tạo; trọng tâm là quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe; quyền bình đẳng, không phân biệt đối xử trong tiếp cận dịch vụ y tế;

quyền về sức khỏe sinh sản; quyền của người bệnh, phụ nữ, trẻ em và các nhóm dễ bị tổn thương; đồng thời lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người trong các chương trình, hoạt động về y tế, dân số, phòng, chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người trong lĩnh vực y tế cho đội ngũ công chức, viên chức quản lý ngành y tế; cán bộ quản lý các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bác sĩ, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, nhân viên y tế và những người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Chú trọng nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng thực hành về quyền con người trong hoạt động chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bệnh, nhất là các nhóm dễ bị tổn thương và người gặp rào cản trong tiếp cận dịch vụ y tế.

12. Bộ Tài chính

Chủ trì tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Đề án trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

13. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao

- Chỉ đạo các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc ngành Tòa án rà soát, cập nhật, tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong hoạt động xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc và hòa giải cho Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án, công chức, viên chức, Hội thẩm nhân dân, Hòa giải viên tại Tòa án và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ Thẩm phán và các chức danh tư pháp thuộc Tòa án trong áp dụng pháp luật, bảo đảm tranh tụng, xét xử công bằng, tiếp cận công lý và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

- Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn xét xử, nghiên cứu, phát triển án lệ và hướng dẫn áp dụng pháp luật gắn với yêu cầu bảo vệ công lý, quyền con người, quyền công dân trong hoạt động tư pháp.

14. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao

- Chỉ đạo các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc ngành Kiểm sát rà soát, cập nhật, tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp và hoạt động điều tra thuộc thẩm quyền cho Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên, Cán bộ điều tra, Giám định viên kỹ thuật hình sự, công chức, viên chức và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ kiểm sát viên trong bảo vệ quyền con người, quyền công dân trong hoạt động tố tụng hình sự, dân sự, hành chính và thi hành án.

- Tăng cường kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động tư pháp nhằm phòng ngừa oan, sai, bỏ lọt tội phạm và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

15. Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương

- Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh định hướng chính trị, tư tưởng và công tác tuyên truyền về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa; gắn giáo dục quyền con người với giáo dục chính trị, tư tưởng, xây dựng văn hóa pháp luật và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống tuyên giáo và các cơ quan có liên quan xây dựng nội dung, sản phẩm tuyên truyền; bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo, báo cáo viên, tuyên truyền viên, người phát ngôn; giới thiệu thành tựu phát triển đất nước gắn với kết quả tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người ở Việt Nam.

- Chủ trì định hướng và phối hợp đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền; góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, tăng cường đồng thuận xã hội, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Phối hợp tham gia sơ kết, tổng kết, đánh giá và thực hiện chế độ báo cáo đối với các nội dung thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng theo quy định.

16. Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương

Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, bổ sung nội dung về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

17. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

- Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người trong các chương trình, phong trào, cuộc vận động và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác; góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và xây dựng văn hóa tôn trọng quyền con người trong cộng đồng.

- Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong tuyên truyền, vận động thực hiện Đề án; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình bảo đảm quyền con người ở Việt Nam trên cơ sở thông tin chính xác, khách quan, có căn cứ; thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai Đề án theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, nhất là các nhóm dễ bị tổn thương và đối tượng thụ hưởng Đề án; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện nội dung, hình thức và phương thức tổ chức giáo dục quyền con người phù hợp với điều kiện thực tiễn.

18. Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

- Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai Đề án theo chức năng, nhiệm vụ, phân cấp và điều kiện thực tiễn; xác định rõ cơ quan đầu mối, nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm và nguồn lực; không làm phát sinh tổ chức trung gian, đầu mối chuyên trách mới.

- Đối với địa phương, tổ chức triển khai giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo Khung nội dung và hướng dẫn chuyên môn; ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cốt cán trước khi triển khai đại trà; có phương án học liệu, hình thức trực tiếp phù hợp đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới và địa bàn còn hạn chế về hạ tầng số.

- Chủ động lồng ghép nhiệm vụ của Đề án với chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; bố trí kinh phí và các điều kiện thực hiện theo phân cấp; tăng cường phối hợp liên ngành, kết nối, chia sẻ dữ liệu, học liệu và huy động các nguồn lực hợp pháp, bảo đảm không trùng lặp, dàn trải.

- Chủ động lồng ghép nhiệm vụ của Đề án với chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; bố trí kinh phí và các điều kiện thực hiện theo phân cấp; tăng cường phối hợp liên ngành, kết nối, chia sẻ dữ liệu, học liệu và huy động các nguồn lực hợp pháp, bảo đảm không trùng lặp, dàn trải.

- Chủ động phối hợp với cơ sở nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng để tổ chức nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, tham vấn chính sách và xây dựng mô hình phù hợp với thực tiễn; quan tâm các nhóm dễ bị tổn thương và các đối tượng gặp rào cản trong tiếp cận giáo dục quyền con người.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá và thực hiện chế độ báo cáo theo tiêu chí, biểu mẫu thống nhất; định kỳ gửi kết quả về Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các ban Đảng Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Ban Chỉ đạo về nhân quyền của Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, NC(2)14

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phan Văn Giang

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI CỦA DÂN TỘC ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Quyết định số 2199/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

I. GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
1. Nhóm nhiệm vụ nghiên cứu khoa học					
1	Lồng ghép triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về quyền con người, giáo dục quyền con người; nghiên cứu xây dựng khung nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân và bảo đảm, bảo vệ quyền con người trong kỷ nguyên số gắn với các chương trình, đề tài, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Công an; Bộ Quốc phòng; Bộ Tư pháp; các cơ quan liên quan	Báo cáo tổng hợp; sản phẩm nghiên cứu; kiến nghị chính sách	2026 - 2030
2	Rà soát các quy định pháp luật về giáo dục liên quan đến giáo dục quyền con người; đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách theo thẩm quyền.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Tư pháp; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Báo cáo rà soát pháp luật về giáo dục; kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách	2027
3	Tổng kết, đánh giá thực tiễn tích hợp giáo dục quyền con người trong các cấp học, trình độ đào tạo; khảo sát hiệu quả phương pháp giảng dạy và	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ,	Báo cáo khảo sát, đánh giá thực tiễn; giải	2026 - 2028

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
	khả năng đạt yêu cầu cần đạt, chuẩn đầu ra; đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng triển khai (không lặp lại nhiệm vụ rà soát pháp luật).		ngành, địa phương; cơ sở giáo dục	pháp chuyên môn	
4	Nghiên cứu, phát triển lý luận về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam; xây dựng luận cứ khoa học phục vụ hoạt động giáo dục, phát triển đất nước và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc về dân chủ, nhân quyền.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ban Tuyên giáo Trung ương; các cơ quan liên quan	Báo cáo nghiên cứu; kiến nghị	2026 - 2030
5	Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học liên quan đến công tác tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người của lực lượng Công an nhân dân.	Bộ Công an	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Các đề tài/nhiệm vụ khoa học	2026 - 2030
6	Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá và tổng kết thực tiễn giáo dục quyền con người trong các nhà trường Quân đội; xây dựng công cụ và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng.	Bộ Quốc phòng	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các nhà trường Quân đội; cơ quan liên quan	Bộ công cụ; báo cáo khảo sát, đánh giá	2026 - 2030
7	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý và các chức danh tư pháp về phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với quyền con người trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; lồng ghép trong chương trình, đề án hiện hành, không xây dựng đề án độc lập tránh trùng lặp.	Bộ Tư pháp	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ, ngành liên quan	Báo cáo nghiên cứu; đề xuất giải pháp và nội dung bồi dưỡng lồng ghép	2026 - 2030
2. Xây dựng, rà soát, cập nhật chương trình, tài liệu và học liệu					
1	Rà soát, cập nhật, hiện đại hóa và số hóa giáo trình, tài liệu chuyên môn về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa thuộc phạm vi Học	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Các bộ, ngành liên quan	Giáo trình, tài liệu, học liệu số;	2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
	viện; xây dựng tài liệu dùng chung và ngân hàng tình huống phục vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; chia sẻ với kho học liệu chung, tránh biên soạn trùng lặp.			ngân hàng tình huống	
2	Rà soát, hoàn thiện và ban hành theo thẩm quyền Khung nội dung giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân; xác định nội dung cốt lõi, mức độ tích hợp tối thiểu, yêu cầu cần đạt đối với giáo dục mầm non, phổ thông; chuẩn đầu ra hoặc định hướng chuẩn đầu ra phù hợp đối với giáo dục nghề nghiệp, đại học; định kỳ cập nhật, bảo đảm quyền tự chủ của cơ sở giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (phối hợp nghiên cứu, thẩm định nội dung chuyên môn); các bộ, ngành, cơ sở giáo dục	Khung nội dung được ban hành/cập nhật theo thẩm quyền; hướng dẫn triển khai theo cấp học, trình độ đào tạo	2026 - 2030
3	Xây dựng chuyên đề, tài liệu bồi dưỡng về quyền con người, quyền công dân và phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người trong thực thi công vụ để tích hợp vào các chương trình bồi dưỡng hiện hành.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Nội vụ; các bộ, ngành, địa phương	Chuyên đề, tài liệu chuẩn; tài liệu điện tử; công cụ đánh giá	2026 - 2030
4	Rà soát, cập nhật tài liệu bồi dưỡng nhà giáo, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục về giáo dục quyền con người; nghiên cứu tích hợp nội dung phù hợp trong chương trình đào tạo giáo viên và yêu cầu năng lực nghề nghiệp theo thẩm quyền.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; cơ sở đào tạo giáo viên; cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Chương trình/tài liệu được cập nhật; học liệu số	2026 - 2030
5	Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người vào các học phần, môn học thuộc chương trình đào tạo trung cấp, đại học và các chương trình	Bộ Công an	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Văn bản hướng dẫn; nội dung/học liệu tích hợp	2027

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
	bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục Công an nhân dân.				
6	Rà soát, cập nhật chương trình, giáo trình, tài liệu giáo dục quyền con người trong các nhà trường Quân đội, phù hợp từng đối tượng và chuyên ngành đào tạo.	Bộ Quốc phòng	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các nhà trường Quân đội	Chương trình, giáo trình, tài liệu được cập nhật	2026 - 2030
7	Xây dựng, cập nhật tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người phù hợp với đối tượng; hướng dẫn địa phương lồng ghép nội dung này vào chương trình, đề án phổ biến, giáo dục pháp luật hiện hành; chia sẻ học liệu số, tránh hình thành chuyên trang, cơ sở dữ liệu trùng lặp.	Bộ Tư pháp	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ, ngành liên quan	Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật; học liệu được chia sẻ; hướng dẫn địa phương	2026 - 2030
3. Đào tạo, bồi dưỡng					
1	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Các cơ quan liên quan	Các khóa/chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng	2026 - 2030
2	Rà soát, tích hợp nội dung quyền con người, quyền công dân và phương pháp tiếp cận dựa trên quyền con người vào các chương trình bồi dưỡng công chức, trong đó có chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng, cấp sở, cấp vụ và tương đương; bảo đảm theo vị trí việc làm, không phát sinh chương trình, chứng chỉ riêng.	Bộ Nội vụ	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ, cơ quan ngang bộ; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nội dung/chuyên đề được tích hợp trong chương trình bồi dưỡng; tài liệu hướng dẫn	2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
3	Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và giảng viên cốt cán về nội dung, phương pháp giáo dục quyền con người; ưu tiên hoàn thành bồi dưỡng đội ngũ cốt cán trước khi triển khai đại trà tại các cơ sở giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các sở giáo dục và đào tạo; cơ sở giáo dục	Đội ngũ cốt cán được bồi dưỡng; các khóa/chuyên đề bồi dưỡng đại trà; báo cáo kết quả	2026 - 2030; ưu tiên đội ngũ cốt cán giai đoạn 2026 - 2027
4	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về quyền con người cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở, trợ giúp viên pháp lý, luật sư, tư vấn viên pháp luật và các chức danh tư pháp khác; bồi dưỡng kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người cho các cá nhân có liên quan.	Bộ Tư pháp	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Liên đoàn Luật sư Việt Nam; các cơ quan liên quan	Các khóa/chuyên đề bồi dưỡng; tài liệu/học liệu	2026 - 2030
5	Bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo, báo cáo viên, tuyên truyền viên và người phát ngôn về giáo dục quyền con người, bảo vệ nền tảng tư tưởng và kỹ năng truyền thông.	Ban Tuyên giáo Trung ương	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Các khóa/chuyên đề bồi dưỡng	2026 - 2030
6	Bồi dưỡng phóng viên, biên tập viên và người làm công tác văn hóa, gia đình, thể thao, du lịch và truyền thông về quyền con người trong phạm vi quản lý.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Các khóa bồi dưỡng	2026 - 2030
7	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.	Bộ Công an	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Các khóa bồi dưỡng	2027 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
8	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về quyền con người cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.	Bộ Quốc phòng	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các nhà trường Quân đội	Các khóa bồi dưỡng	2026 - 2030
9	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong hoạt động xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc cho Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án, công chức khác, viên chức của Tòa án; bồi dưỡng phù hợp cho Hội thẩm, Hòa giải viên và các đối tượng có liên quan.	Tòa án nhân dân tối cao	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Các khóa/chuyên đề bồi dưỡng; tài liệu/học liệu	2026 - 2030
10	Chỉ đạo cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngành Kiểm sát tích hợp, lồng ghép giáo dục quyền con người trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp và điều tra thuộc thẩm quyền cho các chức danh, công chức, viên chức có liên quan.	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Nội dung chương trình được tích hợp; các khóa/chuyên đề bồi dưỡng; tài liệu/học liệu	2026 - 2030
4. Chuyển đổi số, nền tảng và dữ liệu					
1	Phát triển, kết nối và chia sẻ kho học liệu số, dữ liệu và nền tảng học tập giáo dục quyền con người, ưu tiên tích hợp với hệ thống quản lý học tập, dữ liệu hiện có; không xây dựng hệ thống song song hoặc nhập liệu trùng lặp; bảo đảm quản lý, khai thác theo quy định.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Công an; các bộ, ngành liên quan	Kho học liệu/cơ sở dữ liệu liên thông; nền tảng học tập được kết nối, chia sẻ	2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
2	Xây dựng, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia đối với hạ tầng số, nền tảng số, kiến trúc dữ liệu và ứng dụng AI; nghiên cứu, phát triển các giải pháp AI, dữ liệu lớn, điện toán đám mây phục vụ Đề án, có cơ chế dùng chung và tránh trùng lặp nhiệm vụ phát triển nền tảng học tập.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan liên quan	Tiêu chuẩn/hướng dẫn kỹ thuật; giải pháp công nghệ	2026 - 2030
3	Hướng dẫn ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và công nghệ mới trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Khoa học và Công nghệ; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; cơ sở giáo dục	Hướng dẫn; công cụ/ứng dụng số; học liệu số	2026 - 2030
4	Hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư đối với nền tảng số, cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin phục vụ Đề án theo thẩm quyền.	Bộ Công an	Bộ Khoa học và Công nghệ; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Hướng dẫn/khuyến nghị; báo cáo kiểm tra	2026 - 2030
5	Phát triển, hướng dẫn sử dụng học liệu có khả năng tiếp cận cho người khuyết tật và các nhóm gặp trở ngại trong tiếp cận thông tin; khuyến khích định dạng Braille, ngôn ngữ ký hiệu, phụ đề, mô tả âm thanh và khả năng tiếp cận số; kết hợp học liệu số với tài liệu in, hình thức trực tiếp tại địa bàn còn hạn chế về hạ tầng số.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Dân tộc và Tôn giáo; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các cơ quan liên quan	Hướng dẫn/yêu cầu kỹ thuật; học liệu tiếp cận; tài liệu bản in và sản phẩm hỗ trợ tiếp cận	2026 - 2030
5. Hợp tác quốc tế					
1	Khảo sát, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế; thiết lập, phát triển quan hệ và xây dựng các chương trình, thỏa thuận hợp tác về giáo dục quyền con người.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Ngoại giao; các bộ, ngành liên quan	Báo cáo khảo sát; biên bản/chương trình hợp tác	2027 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
2	Tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, đối thoại, trao đổi chuyên gia và chia sẻ kinh nghiệm quốc tế về giáo dục quyền con người và các vấn đề mới.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Ngoại giao; Bộ Tư pháp; Bộ Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan liên quan	Diễn đàn/hội thảo; báo cáo kết quả	2027 - 2030
3	Cử cán bộ, giảng viên nguồn đi đào tạo, bồi dưỡng, khảo sát, trao đổi kinh nghiệm ở nước ngoài; mời chuyên gia quốc tế tham gia giảng dạy, trao đổi học thuật theo quy định.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Ngoại giao; Bộ Giáo dục và Đào tạo; các bộ, ngành liên quan	Cán bộ/giảng viên được bồi dưỡng; chương trình trao đổi	2027 - 2030
4	Thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin và kết quả hợp tác quốc tế về giáo dục quyền con người thông qua kho học liệu, dữ liệu dùng chung của Đề án.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Ngoại giao; các cơ quan liên quan	Quy trình chia sẻ; thông tin và học liệu quốc tế được cập nhật trên hệ thống dùng chung	2027 - 2030
5	Tăng cường hợp tác quốc tế, thông tin đối ngoại, trao đổi kinh nghiệm về bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người cho lực lượng thực thi pháp luật.	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Báo cáo kết quả; chương trình/thỏa thuận hợp tác; sản phẩm chuyên môn, tài liệu trao đổi kinh nghiệm	2027 - 2030
6	Tăng cường thông tin đối ngoại, lồng ghép kết quả giáo dục quyền con người trong đối thoại, báo cáo quốc gia và việc thực hiện các cam kết quốc tế liên quan, đặc biệt trong khuôn khổ UPR; kết nối với chương trình hợp tác hiện có.	Bộ Ngoại giao	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ, ngành liên quan	Báo cáo, tài liệu thông tin đối ngoại; kết quả lồng ghép trong báo cáo và hợp tác quốc tế	2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
6. Truyền thông, phổ biến và xuất bản					
1	Xây dựng và phổ biến các chuyên trang, chuyên mục, sản phẩm truyền thông đa phương tiện về quyền con người trên các kênh, nền tảng hiện có; lồng ghép với Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam và các chương trình được phê duyệt.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan báo chí, truyền thông; cơ quan liên quan	Chuyên trang/chuyên mục; sản phẩm truyền thông; ấn phẩm	2027 - 2030
2	Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục về quyền bình đẳng giữa các dân tộc, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và quyền con người cho đồng bào dân tộc thiểu số, người có tín ngưỡng, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành; lồng ghép trong chương trình, chính sách hiện hành, phù hợp văn hóa, ngôn ngữ và điều kiện tiếp cận.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Ban Tuyên giáo Trung ương; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; địa phương	Tài liệu phù hợp đối tượng; hoạt động truyền thông lồng ghép; báo cáo kết quả	2026 - 2030
3	Tuyên truyền về thành tựu của Việt Nam trong tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người; lồng ghép giáo dục quyền tham gia, thụ hưởng và quyền sáng tạo văn hóa, tiếp cận bình đẳng thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng và thiết chế văn hóa; phối hợp chương trình truyền thông hiện có.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Trung ương; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, địa phương liên quan	Chương trình/sản phẩm truyền thông; tài liệu giáo dục; báo cáo kết quả	2026 - 2030
4	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; thành tựu của lực lượng Công an nhân dân; kỹ năng phòng, chống tội phạm, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền con người trong môi trường số.	Bộ Công an	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan liên quan	Chương trình truyền hình/video số; sản phẩm truyền thông	2027 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
5	Tổ chức hoạt động tìm hiểu, truyền thông giáo dục quyền con người trong học sinh, sinh viên và cộng đồng phù hợp với từng nhóm đối tượng.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Hoạt động/cuộc thi; báo cáo tổng kết	2028 - 2030
6	Lồng ghép tuyên truyền, giáo dục quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, quyền của người bệnh, bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế, sức khỏe sinh sản và quyền của các nhóm dễ bị tổn thương vào chương trình truyền thông, đào tạo, bồi dưỡng y tế hiện hành.	Bộ Y tế	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan, địa phương liên quan	Nội dung lồng ghép; tài liệu và hoạt động bồi dưỡng, truyền thông; báo cáo kết quả	2026 - 2030
7	Chỉ đạo cơ sở đào tạo nhân lực y tế thuộc phạm vi quản lý lồng ghép giáo dục quyền con người trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng tài liệu, bồi dưỡng nhân viên y tế về quyền người bệnh, đạo đức nghề nghiệp và bảo vệ nhóm dễ bị tổn thương.	Bộ Y tế	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Giáo dục và Đào tạo; cơ sở đào tạo y tế	Nội dung đào tạo được tích hợp; tài liệu và khóa bồi dưỡng	2026 - 2030
8	Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy giám sát, phản biện xã hội, tổng hợp ý kiến người thụ hưởng và phản bác thông tin sai sự thật theo quy định.	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các tổ chức chính trị - xã hội; bộ, ngành, địa phương liên quan	Hoạt động tuyên truyền; báo cáo giám sát, phản biện và tổng hợp kiến nghị	2026 - 2030
7. Hoạt động chuyên môn, kiểm tra, giám sát và sơ kết					
1	Xây dựng hệ thống theo dõi, bộ tiêu chí/chỉ số, minh chứng, biểu mẫu và chế độ báo cáo thống nhất của Đề án; hướng dẫn đo lường kết quả triển khai, khả năng tiếp cận, mức độ được bồi dưỡng và cải thiện kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ tiêu chí, biểu mẫu, hướng dẫn và cơ chế báo cáo thống nhất; báo cáo giám sát	2027 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
	vận dụng; tổ chức kiểm tra, đánh giá trên phạm vi toàn quốc.				
2	Kiểm tra, đánh giá chất lượng tích hợp giáo dục quyền con người trong cơ sở giáo dục theo chức năng quản lý nhà nước về giáo dục; cung cấp số liệu, minh chứng cho hệ thống báo cáo chung, không lập bộ tiêu chí và chế độ báo cáo riêng.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ, ngành, địa phương; cơ sở giáo dục	Báo cáo đánh giá; tài liệu/Khung được cập nhật	Hằng năm
3	Chủ trì, phối hợp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý theo pháp luật các hoạt động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; phát hiện, xử lý thông tin sai trái, xuyên tạc về quyền con người trên không gian mạng.	Bộ Công an	Các cơ quan liên quan	Báo cáo kết quả đấu tranh, xử lý vi phạm	2027 - 2030
4	Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả triển khai giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục, đơn vị thuộc lực lượng Công an nhân dân.	Bộ Công an	Các cơ quan liên quan	Báo cáo kiểm tra, sơ kết	2030
5	Kiểm tra, đánh giá việc triển khai giáo dục quyền con người trong các nhà trường, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam.	Bộ Quốc phòng	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các nhà trường Quân đội	Báo cáo kiểm tra, đánh giá	2026 - 2030
6	Tham gia theo dõi, đánh giá việc thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến giáo dục quyền con người thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai các cam kết có liên quan trong thực tiễn.	Bộ Tư pháp	Bộ Ngoại giao; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Báo cáo đánh giá; kiến nghị, đề xuất	2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
7	Sơ kết, đánh giá kết quả triển khai Đề án giai đoạn 2026 - 2030; trên cơ sở đó đề xuất điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và nguồn lực cho giai đoạn 2031 - 2045.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo sơ kết giai đoạn 2026 - 2030; kiến nghị điều chỉnh	2030
8. Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương					
1	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Đề án trên địa bàn; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ, cơ quan đầu mối và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện địa phương.	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ, ngành liên quan	Kế hoạch triển khai Đề án; phân công cơ quan đầu mối, nhiệm vụ và tiến độ thực hiện	Ban hành sau khi Đề án được phê duyệt; cập nhật hằng năm
2	Tổ chức triển khai giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo Khung nội dung và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tích hợp phù hợp vào môn học, hoạt động giáo dục và chương trình đào tạo; chú trọng trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, trường liên cấp khu vực biên giới và cơ sở giáo dục ở vùng khó khăn; kết hợp học liệu số với tài liệu in, hình thức trực tiếp khi điều kiện hạ tầng số còn hạn chế.	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Giáo dục và Đào tạo; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Nội dung giáo dục quyền con người được tích hợp trong kế hoạch giáo dục, đào tạo; tài liệu/học liệu phù hợp điều kiện địa phương; báo cáo kết quả triển khai	2026 - 2030; theo tiến độ ban hành Khung nội dung và hướng dẫn
3	Tổ chức bồi dưỡng theo phân cấp cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và lực lượng tuyên truyền ở địa phương trên cơ sở chương trình, học liệu và đội ngũ cốt cán do cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn;	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp; các cơ quan liên quan	Đội ngũ cốt cán được bồi dưỡng; các lớp/chuyên đề bồi dưỡng;	2026 - 2030; ưu tiên cốt cán giai

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
	lồng ghép vào chương trình bồi dưỡng công chức hiện có, tránh tổ chức các lớp trùng nội dung.			báo cáo số lượng và kết quả	đoạn 2026 - 2027
4	Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục quyền con người tại cộng đồng; lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người có tín ngưỡng, tôn giáo và các nhóm cần ưu tiên trong tiếp cận thông tin.	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Tư pháp; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp	Hoạt động/sản phẩm truyền thông phù hợp từng nhóm đối tượng; báo cáo kết quả thực hiện	2026 - 2030; thực hiện hằng năm
5	Rà soát nhu cầu, bố trí kinh phí và các điều kiện thực hiện theo phân cấp; ưu tiên điều kiện cho địa bàn miền núi, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực còn hạn chế hạ tầng; lồng ghép nhiệm vụ phù hợp với chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án và kế hoạch có liên quan, bảo đảm không trùng lặp kinh phí.	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các bộ, ngành quản lý chương trình có liên quan	Nhiệm vụ, dự toán kinh phí và điều kiện thực hiện được xác định trong kế hoạch hằng năm; nội dung lồng ghép được phê duyệt theo thẩm quyền	Hằng năm trong giai đoạn 2026 - 2030
6	Theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án tại địa phương theo bộ tiêu chí, minh chứng và biểu mẫu chung; gửi báo cáo định kỳ về Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, phục vụ sơ kết năm 2030; không thiết lập chế độ báo cáo song song.	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Giáo dục và Đào tạo; các bộ, ngành liên quan	Báo cáo định kỳ; báo cáo sơ kết giai đoạn 2026 - 2030; kiến nghị, đề xuất	Hằng năm; sơ kết năm 2030

II. GIAI ĐOẠN 2031 - 2045

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
1	Tiếp tục nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về quyền con người, quyền con người xã hội chủ nghĩa; cập nhật các vấn đề mới của chuyển đổi số, AI, dữ liệu, biến đổi khí hậu, kinh doanh và phát triển bền vững.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Các cơ quan liên quan	Báo cáo nghiên cứu; kiến nghị chính sách	2031 - 2045
2	Rà soát, hiện đại hóa Khung nội dung, chương trình, tài liệu, học liệu và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền; Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì nội dung thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Học viện phụ trách chuyên môn và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý.	Bộ Giáo dục và Đào tạo (Khung nội dung, hệ thống giáo dục quốc dân); Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý)	Các bộ, ngành, cơ sở giáo dục	Khung nội dung và học liệu được cập nhật theo thẩm quyền; báo cáo chất lượng	2031 - 2045
3	Nâng cấp, hoàn thiện hệ sinh thái giáo dục quyền con người trên nền tảng số; tích hợp dữ liệu, học liệu, nền tảng học tập thông minh, quản trị; ứng dụng AI, Big Data, VR/AR và công nghệ mới phù hợp.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Công an; các cơ quan liên quan	Hệ sinh thái số; nền tảng/học liệu/công cụ thông minh	2031 - 2045
4	Phát triển mạng lưới chuyên gia, nhóm nghiên cứu mạnh và cơ sở nghiên cứu, đào tạo chất lượng cao; nghiên cứu công cụ bảo đảm và đánh giá chất lượng giáo dục quyền con người theo thẩm quyền.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan liên quan	Mạng lưới chuyên gia; nhóm nghiên cứu; công cụ đánh giá	2031 - 2045

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
5	Phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng quốc tế về quyền con người; mở rộng đào tạo bằng ngoại ngữ, liên kết với cơ sở đào tạo, nghiên cứu nước ngoài và tham gia các mạng lưới, sáng kiến quốc tế về giáo dục quyền con người.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ Ngoại giao; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Tư pháp, các cơ quan liên quan	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng; chương trình hợp tác quốc tế	2031 - 2045
6	Tiếp tục bồi dưỡng, truyền thông, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và hoạt động chuyên môn về quyền con người trong lực lượng Công an nhân dân; kiểm tra, đánh giá, báo cáo định kỳ.	Bộ Công an	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Ngoại giao; các cơ quan liên quan	Các khóa bồi dưỡng; sản phẩm truyền thông; đề tài; chương trình hợp tác; báo cáo	2031 - 2045
7	Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục quyền con người trong Quân đội; cập nhật tài liệu, học liệu số, đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ; khảo sát, trao đổi kinh nghiệm và kiểm tra công tác đào tạo.	Bộ Quốc phòng	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các nhà trường Quân đội; cơ quan liên quan	Tài liệu/học liệu; các khóa tập huấn; báo cáo khảo sát, kiểm tra	2031 - 2045
8	Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong hoạt động xét xử, giải quyết vụ án, vụ việc; cập nhật nội dung, tài liệu, học liệu và phương pháp bồi dưỡng cho Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án, công chức, viên chức của Tòa án, Hội thẩm, Hòa giải viên và các đối tượng có liên quan.	Tòa án nhân dân tối cao	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Các khóa/chuyên đề bồi dưỡng; tài liệu/học liệu được cập nhật; báo cáo	2031 - 2045
9	Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp và hoạt động điều tra thuộc thẩm quyền;	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các cơ quan liên quan	Các khóa/chuyên đề bồi dưỡng; tài liệu/học liệu được cập nhật; báo cáo	2031 - 2045

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
	cập nhật nội dung, tài liệu, học liệu và phương pháp bồi dưỡng cho Kiểm sát viên, Điều tra viên, Kiểm tra viên, Cán bộ điều tra, Giám định viên kỹ thuật hình sự, công chức khác và viên chức của Viện kiểm sát nhân dân.				
10	Tiếp tục triển khai truyền thông chuyên biệt về quyền con người đối với đồng bào dân tộc thiểu số, người có tín ngưỡng, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành; cập nhật nội dung về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp thực tiễn.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch/sản phẩm truyền thông; báo cáo	2031 - 2045
11	Tiếp tục hoàn thiện thể chế; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người trên nền tảng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp; nghiên cứu, đánh giá tác động của chính sách, pháp luật đối với quyền con người trong môi trường số.	Bộ Tư pháp	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo rà soát/đánh giá; tài liệu, học liệu số; kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật	2031 - 2045
12	Tiếp tục tổ chức thực hiện giáo dục quyền con người tại địa phương trên cơ sở kết quả giai đoạn 2026 - 2030; cập nhật kế hoạch, nâng cao chất lượng bồi dưỡng, truyền thông và tổ chức giáo dục phù hợp từng nhóm đối tượng; bảo đảm nguồn lực, nhân rộng mô hình hiệu quả; theo dõi, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Bộ Giáo dục và Đào tạo; các bộ, ngành liên quan	Kế hoạch triển khai; báo cáo định kỳ; mô hình hiệu quả được nhân rộng; báo cáo đánh giá năm 2035 và tổng kết năm 2045	2031 - 2045; đánh giá năm 2035, tổng kết năm 2045
13	Đánh giá giữa kỳ giai đoạn sau năm 2030, gắn kết quả đánh giá với rà soát, điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và nguồn lực thực hiện Đề án.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo đánh giá; kiến nghị điều chỉnh	2035

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả dự kiến	Thời gian
14	Tổng kết thực hiện Đề án; đánh giá kết quả toàn kỳ và đề xuất định hướng giáo dục quyền con người cho giai đoạn tiếp theo.	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Các bộ, ngành, địa phương	Báo cáo tổng kết; định hướng giai đoạn tiếp theo	2045